

Số: 28/2009/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2009

THÔNG TƯ

Quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 239/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người tàn tật giai đoạn 2006-2010;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUY ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc áp dụng các tiêu chuẩn, công nghệ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này được áp dụng đối với:

1. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, đại lý Internet; các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, đại lý, phân phối, bán lẻ hệ thống thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin, bao gồm cả phần cứng và phần mềm;

2. Các cơ quan nhà nước, bao gồm các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước để thiết kế và xây dựng trang thông tin điện tử;

3. Các đài truyền hình được cấp phép hoạt động tại Việt Nam;

4. Các tổ chức cung cấp dịch vụ công, dịch vụ hành chính công.

Điều 3. Danh mục tiêu chuẩn

1. Ban hành kèm theo Thông tư này "Danh mục tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông";

2. Các tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông được quy định áp dụng theo hai hình thức: bắt buộc áp dụng và khuyến nghị áp dụng. Hình thức áp dụng đối với từng tiêu chuẩn được quy định cụ thể trong Danh mục tiêu chuẩn ban hành kèm theo Thông tư này;

3. Danh mục tiêu chuẩn này được định kỳ xem xét cập nhật, sửa đổi, bổ sung phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam và trình độ phát triển công nghệ trên thế giới.

Điều 4. Quy định đối với đài truyền hình

1. Sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, các đài truyền hình trung ương được cấp phép phủ sóng toàn quốc có trách nhiệm áp dụng công nghệ hỗ trợ người khiếm thính tiếp cận chương trình thời sự chính trị tổng hợp phát hàng ngày tối thiểu trên một kênh;

2. Khuyến khích các đài truyền hình thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đài truyền hình có diện phủ sóng khu vực áp dụng công nghệ hỗ trợ người khiếm thính.

Điều 5. Quy định về trang thông tin điện tử

1. Trong trường hợp trang thông tin điện tử hiện hành của cơ quan, tổ chức như nêu tại Khoản 2 và Khoản 4, Điều 2 chưa tuân thủ "Danh mục tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông" được ban hành tại Thông tư này, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm nâng cấp, hoàn thiện nhằm bảo đảm rằng sau thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức đó phải tuân thủ các quy định tại Thông tư này;

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân khác áp dụng các quy định tại Thông tư này đối với trang thông tin điện tử.

Điều 6. Hiệu lực của Thông tư

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 2 tháng 11 năm 2009.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng công nghệ thông tin và truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- PTTg CP Nguyễn Thiện Nhân (để b/c);
- BCĐQG về CNTT; BCĐ CNTT của các Cơ quan Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Đơn vị chuyên trách về CNTT các bộ, ngành;
- Các Doanh nghiệp viễn thông, CNTT, Internet;
- Các đài truyền hình;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Website Chính phủ, Website Bộ TT&TT;
- Lưu: VT, KHCN.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Minh Hồng

DANH MỤC TIÊU CHUẨN HỖ TRỢ NGƯỜI KHUYẾT TẬT TIẾP CẬN, SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BTTTT ngày 14 tháng 9 năm 2009
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

STT	Nhóm tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn	Tên tiêu chuẩn	Quy định áp dụng
1	Hướng dẫn chung cho lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin	ETSI EG 202 116 v1.2.2 (03/2009)	<p>Hướng dẫn đối với các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông: Thiết kế phù hợp cho tất cả mọi người</p> <p><i>(Human Factors; Guidelines for ICT products and services; Design for All)</i></p>	Khuyến nghị
		ITU E.121 (10/2004)	<p>Các giản đồ, ký hiệu và hình tượng hỗ trợ người sử dụng dịch vụ điện thoại và dịch vụ fax</p> <p><i>(Pictograms, symbols and icons to assist users of the telephone and telefax services)</i></p>	Khuyến nghị
		ITU F.910 (02/1995)	<p>Quy trình thiết kế, đánh giá và lựa chọn các ký hiệu, giản đồ, hình tượng</p> <p><i>(Procedures for designing, evaluating and selecting symbols, pictograms and icons)</i></p>	Khuyến nghị

		ITU F.790 (01/2007)	Hướng dẫn tiếp cận viễn thông cho người cao tuổi và người khuyết tật <i>(Telecommunications accessibility guidelines for older persons and persons with disabilities)</i>	Khuyến nghị
2	Áp dụng cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, đại lý Internet	ITU E.135 (10/1995)	Khía cạnh con người đối với thiết bị đầu cuối viễn thông công cộng dành cho người khuyết tật <i>(Human factors aspects of public telecommunication terminals for people with disabilities)</i>	Khuyến nghị
		ITU F. 902 (02/1995)	Hướng dẫn thiết kế các dịch vụ tương tác <i>(Interactive services design guidelines)</i>	Khuyến nghị
		ITU H Series Supplement 1 (05/1999)	Quy định về chất lượng video thoại tốc độ thấp để có thể sử dụng kết hợp với ngôn ngữ ra hiệu và đọc môi <i>(Application profile - Sign language and lip-reading real-time conversation using low bit rate video communication)</i>	Khuyến nghị
		ITU E 136 (05/1997)	Nhận dạng bằng xúc giác trên thẻ viễn thông <i>(Specification of a tactile identifier for use with telecommunication cards)</i>	Khuyến nghị

		ETSI TS 102 577 v1.1.1 (09/2008)	Các quy định về điểm truy nhập Internet công cộng <i>(Human Factors; Public Internet Access Points)</i>	Khuyến nghị
3	Áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, phân phối, bán lẻ thiết bị viễn thông	ITU E.161 (02/2001)	Quy định sắp xếp ký tự số, ký tự chữ và ký hiệu trên máy điện thoại và các thiết bị khác <i>(Arrangement of digits, letters and symbols on telephones and other devices that can be used for gaining access to a telephone network)</i>	Bắt buộc
		ITU P.370 (08/1996)	Chất lượng truyền dẫn điện thoại - Gắn kết thiết bị trợ thính với máy điện thoại. <i>(Telephone transmission quality – Coupling Hearing Aids to Telephone sets)</i>	Khuyến nghị
4	Áp dụng cho việc thiết kế và xây dựng trang thông tin điện tử (website)	WCAG	Hướng dẫn khả năng tiếp cận và sử dụng nội dung thông tin của trang thông tin điện tử phiên bản 1.0 <i>(Web Content Accessibility Guidelines Version 1.0)</i>	Bắt buộc áp dụng tối thiểu phiên bản 1.0 đối với các cơ quan, tổ chức nêu tại Khoản 2, 4, Điều 2 Thông tư này
			Hướng dẫn khả năng tiếp cận và sử dụng nội dung thông tin của trang thông tin điện tử phiên bản 2.0 <i>(Web Content Accessibility Guidelines Version 2.0)</i>	

		ATAG	Hướng dẫn quy trình đánh giá khả năng tiếp cận nội dung thông tin của trang thông tin điện tử. <i>(Authoring Tool Accessibility Guidelines)</i>	Khuyến nghị
--	--	------	--	-------------

www.LuatVietnam.vn